

Bản án số: 127/2021/HSST
Ngày: 23/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Phương

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nông Thị Duyên

Ông Trịnh Văn Phương

Thư ký phiên tòa: Bà Mã Thị Hoàng Yên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Quỳnh Như - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 104/2021/HSST ngày 29 tháng 07 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 206/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 09 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: Lương Văn L; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 09/02/1991 tại huyện Q, tỉnh Cao Bằng; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố 5, thị trấn Hòa Thuận, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông: Lương Văn Đ (đã chết); Con bà: Phùng Thị V; Sinh năm: 1965; Trú tại: Tổ dân phố 5, thị trấn Hòa Thuận, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; Vợ: Trần Phương L; Sinh năm: 1993 (đã ly hôn); Con: Có 01 con sinh năm 2015.

Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Ngày 24/10/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa (nay là huyện Quảng Hòa), tỉnh Cao Bằng xử phạt 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự (năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009);

- Ngày 29/12/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa (nay là huyện Quảng Hòa), tỉnh Cao Bằng xử phạt 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự (năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009);

- Ngày 10/4/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa (nay là huyện Quảng Hòa), tỉnh Cao Bằng xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

- Ngày 17/7/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lương Văn L bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/5/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

1. Đặng Thị T, sinh năm 1977; địa chỉ: Tổ 7, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

2. Kim Tiến D, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ 10, phường S, thành phố Cao Bằng. Vắng mặt.

3. Mông Văn T, sinh năm 1984, địa chỉ: xóm Lãng Môn, xã Minh Tâm, huyện N, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Hoàng Thị L, sinh năm 1969; địa chỉ: Tổ 06, phường S, thành phố Cao Bằng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 23/4/2021 đến ngày 30/4/2021 Lương Văn L (Sinh ngày: 09/02/1991; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố 5, thị trấn Hòa Thuận, huyện Q, tỉnh Cao Bằng) đã có 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 20 giờ ngày 23/4/2021, Lương Văn L một mình đi bộ đến khu vực trước Ngân hàng BIDV thành phố Cao Bằng thuộc Tổ 12, phường H, thành phố Cao Bằng, phát hiện có 04 (bốn) chiếc xe mô tô đang dựng trên vỉa hè nên nảy sinh ý định trộm cắp. Quan sát thấy không có người trông giữ, L sử dụng chiếc chìa khóa “Việt Tiệp” mang sẵn theo người, cắm vào ổ khóa điện chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11F4-0749 của chị Đặng Thị T (sinh năm 1977; trú tại Tổ 7, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng). L vặn chìa khóa theo chiều kim đồng hồ, mở được khóa điện nên nổ máy và điều khiển xe theo hướng vào huyện Q, tỉnh Cao Bằng. Khi đi đến đường rẽ hướng về mỏ đá Trung Vương thuộc xã Nguyễn Huệ, huyện H, L điều khiển xe rẽ vào khoảng 100 mét thì dừng lại, dùng chìa khóa “Việt Tiệp” mở cốp xe lấy bộ đồ sửa chữa trong đó có cờ lê, tua vít rồi sử dụng để tháo biển kiểm soát, yếm, vỏ xe bên ngoài, giá để hàng phía trước và giá để hàng trên yên xe vứt xuống vực cạnh đường rồi điều khiển xe máy lấy được đi theo hướng đến thành phố Cao Bằng. Sáng hôm sau 24/4/2021, Lương Văn L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11F4-0749 đến khu vực thuộc phường D, thành phố Cao Bằng mua 01 (một) bình xịt sơn màu trắng bạc rồi điều khiển xe vào đường rẽ đi xã Hồng Nam, huyện H khoảng 2km thì dừng xe bên đường, dùng bình xịt sơn màu bạc tự xịt

lên xe để thay đổi màu xe từ màu nâu thành màu trắng bạc sau đó L điều khiển xe quay về thành phố Cao Bằng và sử dụng chiếc xe lấy trộm làm phương tiện đi lại.

Lần thứ hai: Vào khoảng 13 giờ ngày 24/4/2021, Lương Văn L một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11F4-0749 đến khu vực xóm Lãng Môn, xã Minh Tâm, huyện N, tỉnh Cao Bằng mục đích để trộm cắp tài sản. Thấy nhà của Mông Văn T (sinh năm 1984) khóa cửa, L dựng xe mô tô ở bên đường rồi tìm cách đột nhập vào nhà. L dùng tay giật, cạy tấm ván cửa bếp, vào bếp lấy một con dao quắm và một chiếc cưa tay rồi đi vòng ra phía sau nhà, sử dụng cưa và dao chặt song gỗ cửa sổ phòng ngủ trèo vào nhà. L lục lọi đồ trong phòng ngủ, lấy được số tiền 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) trong túi xách treo trên tường phòng ngủ. Sau đó, L quay ra khu vực chuồng trại của ngôi nhà, bắt 01 (một) con ngỗng cho vào balô đem sẵn theo người. Sau khi lấy được tài sản, L điều khiển xe mô tô về khu vực chợ phường Ngọc Xuân, thành phố Cao Bằng và bán con ngỗng cho một người phụ nữ không quen biết được số tiền 210.000 đồng (*hai trăm mười nghìn đồng*). Toàn bộ số tiền 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) và tiền bán ngỗng có được, L đã sử dụng để mua ma túy và chi tiêu cá nhân.

Lần thứ ba: Vào khoảng 02 giờ sáng ngày 30/4/2021, Lương Văn L một mình điều khiển xe mô tô đến trang trại nuôi gà của anh Kim Tiến D (sinh năm 1986) tại Tổ 10, phường S, thành phố Cao Bằng để trộm gà. L đi theo lối vườn cạnh nhà vào chuồng gà, phát hiện có nhiều gà đang đậu trên các đoạn tre cách mặt đất khoảng 40cm. L dùng tay bắt 02 (hai) con gà đem ra vị trí xe mô tô dựng ngoài đường, cho gà vào bao tải đã chuẩn bị sẵn. Với phương thức như vậy, L đã thực hiện 11 (mười một) lần, tổng cộng lấy được 22 (hai mươi hai) con gà. Sau khi trộm được gà, Lương Văn L điều khiển xe mô tô chở gà đến nhà bà Hoàng Thị L (sinh năm 1969) tại Tổ 06, phường S, thành phố Cao Bằng bán được số tiền 2.200.000 đồng (*hai triệu hai trăm nghìn đồng*).

Các bị hại Đặng Thị T, Mông Văn T, Kim Tiến D đã tố giác đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng và Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng yêu cầu giải quyết theo quy định của pháp luật. Vào hồi 19 giờ ngày 09/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng phát hiện Lương Văn L ở khu vực thuộc Tổ 02, phường S, thành phố Cao Bằng. Tạm giữ: số tiền 985.000 đồng (*chín trăm tám mươi năm nghìn đồng*); 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu VIVAS Lotus S2 màu vàng.

Quá trình điều tra, Lương Văn L đã khai nhận các hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, ngoài ra L còn thừa nhận trong các ngày đầu tháng 5/2021 đã cùng Đàm Minh T (sinh năm 1971; trú tại: tổ 06, phường S, thành phố Cao Bằng) và Hoàng Văn T (sinh năm 1975; trú tại: xã Nguyễn Huệ, huyện H, tỉnh Cao Bằng) thực hiện hành vi trộm cắp tại khu vực Ngũ Lão thuộc huyện H, tỉnh Cao Bằng. Quá trình điều tra Đàm Minh T đã giao nộp 01 (một) mũ bảo hiểm có màu trắng sữa, phía trên đỉnh mũ và hai bên cạnh mũ được sơn màu đỏ cam, phần quai mũ màu đen, đã qua sử dụng (đây là mũ của L sử dụng khi điều khiển

xe mô tô và để tại nhà riêng của T). Đối với số sắt trộm được, L đem bán tại Cửa hàng thu mua sắt vụn của bà Trần Thị T và số tiền 985.000 đồng (*chín trăm tám mươi năm nghìn đồng*) bị tạm giữ là số tiền còn lại sau khi bán số sắt trên. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã bàn giao số tiền và số sắt trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An để tiếp tục điều tra, xác minh.

Ngày 19/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 128 đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu BOS màu sơn nâu, 11F4-0749; 22 (hai mươi hai) con gà L đã chiếm đoạt. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 34 ngày 21/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng thành phố Cao Bằng, Kết luận: *Giá trị tài sản của xe mô tô nhãn hiệu BOSS, biển kiểm soát 11F4-0749 là 485.000,đ (Bốn trăm tám mươi lăm nghìn đồng), giá trị tài sản của 22 (hai mươi hai) con gà là 7.150.000,đ (Bảy triệu một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Ngày 02/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 48 đối với 01 (một) con ngỗng L đã chiếm đoạt. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 10 ngày 04/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Nguyên Bình. Kết luận: *Giá trị tài sản của 01 (một) con ngỗng là 600.000,đ (Sáu trăm nghìn đồng)*. Tổng giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt là 8.435.000 đồng (*tám triệu bốn trăm ba mươi năm nghìn đồng*).

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng xét thấy việc trả lại chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 11F4-0749 cho chủ sở hữu không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên đã ra Quyết định trả lại đồ vật, tài sản cho bị hại Đặng Thị T.

Với hành vi trên, bị cáo Lương Văn L đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 102/CT-VKSTP ngày 28/7/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Lương Văn L về “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của các bị hại. Về vật chứng vụ án: chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVAS Lotus 2 màu vàng không liên quan đến hành vi phạm tội nên bị cáo đề nghị được trả lại; chiếc mũ bảo hiểm màu trắng sữa đã cũ hỏng, không còn giá trị sử dụng nên bị cáo không có ý kiến gì.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại Đặng Thị T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 3.000.000 đồng để bị hại sửa lại xe máy. Bị cáo nhất trí với yêu cầu của bị hại.

Bị hại Mông Văn T và Kim Tiến D có đơn xin xét xử vắng mặt. Trong đơn, bị hại Mông Văn T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 800.000đ (Trăm trăm

ng nghìn đồng) do không thu hồi được tài sản. Bị hại Kim Tiến D không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lương Văn L về tội danh, rút tình tiết tăng nặng "Tái phạm" và "Phạm tội 2 lần trở lên" đối với bị cáo, đề nghị áp dụng tình tiết định khung "Tái phạm nguy hiểm" đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lương Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản". Về hình phạt chính: đề nghị xử phạt bị cáo Lương Văn L từ 30 đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVAS Lotus 2 màu vàng, điện thoại cũ đã qua sử dụng, tịch thu tiêu hủy 01 (một) mũ bảo hiểm màu trắng sữa, phía trên đỉnh mũ và hai bên cạnh mũ được sơn màu đỏ cam, phần quai mũ màu đen đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo phải bồi thường cho bị hại Đặng Thị T số tiền 3.000.000 đồng, bồi thường cho bị hại Mông Văn T số tiền 800.000 đồng, bị hại Kim Tiến T không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là sai trái, vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ để làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Từ ngày 23/4/2021 đến ngày 30/4/2021 Lương Văn L đã có 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 20 giờ ngày 23/4/2021, Lương Văn L một mình đi bộ đến khu vực trước Ngân hàng BIDV thành phố Cao Bằng phát hiện có 04 (bốn) chiếc xe mô tô đang dựng trên vỉa hè nên nảy sinh ý định trộm cắp. Quan sát thấy không có người trông giữ, L sử dụng chiếc chìa khóa “Việt Tiệp” mang sẵn theo người, cắm vào ổ khóa điện chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11F4-0749 của chị Đặng Thị T, vặn chìa khóa theo chiều kim đồng hồ, mở được khóa điện nên nổ máy và điều khiển xe theo hướng vào huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

Khi đi đến đường rẽ hướng về mỏ đá Trưng Vương thuộc xã Nguyễn Huệ, huyện Hòa An, L điều khiển xe rẽ vào khoảng 100 mét thì dừng lại, dùng chìa khóa “Việt Tiệp” mở cốp xe lấy bộ đồ sửa chữa trong đó có cờ lê, tua vít rồi sử dụng để tháo biển kiểm soát, yếm, vỏ xe bên ngoài, giá để hàng phía trước và giá để hàng trên yên xe vứt xuống vực cạnh đường rồi điều khiển xe máy lấy được đi theo hướng đến thành phố Cao Bằng. Sáng hôm sau 24/4/2021, Lương Văn L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11F4-0749 đến khu vực thuộc phường D, thành phố Cao Bằng mua 01 (một) bình xịt sơn màu trắng bạc rồi điều khiển xe vào đường rẽ đi xã Hồng Nam, huyện H khoảng 2km thì dừng xe bên đường, dùng bình xịt sơn màu bạc tự xịt lên xe để thay đổi màu xe từ màu nâu thành màu trắng bạc, sau đó L điều khiển xe quay về thành phố Cao Bằng và sử dụng chiếc xe lấy trộm làm phương tiện đi lại.

Lần thứ hai: Vào khoảng 13 giờ ngày 24/4/2021, Lương Văn L một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11F4-0749 đến khu vực xóm Lãng Môn, xã Minh Tâm, huyện N, tỉnh Cao Bằng mục đích để trộm cắp tài sản. Thấy nhà của Mông Văn T khóa cửa, L dựng xe mô tô ở bên đường rồi tìm cách đột nhập vào nhà, lấy trộm của anh Mông Văn T số tiền 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) trong túi xách treo trên tường phòng ngủ và 01 (một) con ngỗng trong khu vực chuồng trại. Sau khi lấy được tài sản, L điều khiển xe mô tô về khu vực chợ phường Ngọc Xuân, thành phố Cao Bằng và bán con ngỗng cho một người phụ nữ không quen biết được số tiền 210.000 đồng (*hai trăm mười nghìn đồng*). Toàn bộ số tiền 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) và tiền bán ngỗng có được, L đã sử dụng để mua ma túy và chi tiêu cá nhân.

Lần thứ ba: Vào khoảng 02 giờ sáng ngày 30/4/2021, Lương Văn L một mình điều khiển xe mô tô đến trang trại nuôi gà của anh Kim Tiến D để trộm gà. L đã trộm được 22 (hai mươi hai) con gà của anh D. Sau khi trộm được gà, Lương Văn L điều khiển xe mô tô chở gà đến nhà bà Hoàng Thị L (sinh năm 1969) tại Tổ 06, phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng bán được số tiền 2.200.000 đồng (*hai triệu hai trăm nghìn đồng*).

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 34 ngày 21/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng thành phố Cao Bằng, Kết luận: Giá trị tài sản của xe mô tô nhãn hiệu BOSS, biển kiểm soát 11F4-0749 là 485.000đ (Bốn trăm tám mươi lăm nghìn đồng), giá trị tài sản của 22 (hai mươi hai) con gà là 7.150.000,đ (Bảy triệu một trăm năm mươi nghìn đồng). Tại bản Kết luận định giá tài sản số 10 ngày 04/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Nguyên Bình. Kết luận: Giá trị tài sản của 01 (một) con ngỗng là 600.000đ (Sáu trăm nghìn

đồng). Tổng giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt là 8.435.000 đồng (tám triệu bốn trăm ba mươi năm nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy, hành vi của bị cáo Lương Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Do bị cáo đã tái phạm (theo Bản án số 32/2015/HSST ngày 29/12/2015), chưa được xóa án tích mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo có 04 tiền án chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo là người có nhân thân rất xấu. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Lương Văn L khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về hình phạt:

Mặc dù bị cáo đã được giáo dục, cải tạo nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học cho mình mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Ngoài hình phạt chính, theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho các bị hại số tiền cụ thể như sau: Bồi thường cho bị hại Đặng Thị T Bị số tiền là 3.000.000 đồng để bị hại sửa lại xe máy, bồi thường cho bị hại Mông Văn T số tiền là 800.000 đồng theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản.

Bị hại Kim Tiến D không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại là tự nguyện nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu VIVAS Lotus S2 màu vàng không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 (một) mũ bảo hiểm màu trắng sữa, phía trên đỉnh mũ và hai bên cạnh mũ được sơn màu đỏ cam, phần quai mũ màu đen đã cũ hỏng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Xác nhận số vật chứng của vụ án hiện đang tạm giữ tại kho tang vật của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 29 tháng 7 năm 2021.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tại phiên tòa là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với bà Hoàng Thị L, trong quá trình lấy lời khai, đối chất đều không thừa nhận có sự việc mua bán gà với Lương Văn L nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: bị cáo Lương Văn L phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt: bị cáo Lương Văn L 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 09/5/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 353, Điều 357, Điều 468, Điều 584, Điều 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo phải bồi thường cho các bị hại như sau:

- Bị cáo Lương Văn L có trách nhiệm bồi thường cho chị Đặng Thị T, sinh năm 1977; địa chỉ: Tổ 7, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng số tiền là 3.000.000đ (ba triệu đồng).

- Bị cáo Lương Văn L có trách nhiệm bồi thường cho anh Mông Văn T, sinh năm 1984, địa chỉ: xóm Lãng Môn, xã Minh Tâm, huyện N, tỉnh Cao Bằng số tiền là 800.000đ (tám trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Ghi nhận sự tự nguyện của bị hại Kim Tiến D về việc không yêu cầu bị cáo bồi thường.

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVAS Lotus S2 màu vàng điện thoại cũ đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) mũ bảo hiểm màu trắng sữa, phía trên đỉnh mũ và hai bên cạnh mũ được sơn màu đỏ cam, phần quai mũ màu đen, mũ đã qua sử dụng.

Xác nhận số vật chứng của vụ án hiện đang tạm giữ tại kho tang vật của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo Biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 29 tháng 7 năm 2021.

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Lương Văn L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước. Tổng số tiền án phí bị cáo phải chịu là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Hoài Phương